

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28-4-2021.

“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch

Ông Tạ Văn Đài

- Th ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Th ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 711/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Bích Tr, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990

Cùng trú tại: ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(chị Tr và anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nông Thị Bích Tr trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc Đ tự nguyện tìm hiểu nhau và đi đến kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/02/2011.

Trong thời gian chung sống, giữa chị và anh Đ phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 03 con chung Nguyễn Hoàng Thiên Kh, sinh ngày 31/5/2011; Nguyễn Ngọc Minh Th, sinh ngày 20/10/2012; Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 01/12/2019. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 (ba) con chung. Chị yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Đ không có nợ chung.

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đ trình bày:

Anh đồng ý với ý kiến của chị Tr về việc kết hôn. Trong cuộc sống vợ chồng giữa anh và chị Tr không có hạnh phúc. Chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý ly hôn với chị Tr.

Về con chung: Anh thống nhất với ý kiến của chị Tr về con chung. Ly hôn anh đồng ý giao cả 03 (ba) con chung cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị Tr không có nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Chị Tr trình bày cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Tr được ly hôn với anh Đ. Anh Đ cũng thừa nhận cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đồng ý ly hôn với chị Tr. Do đó đủ cơ sở khẳng định cuộc sống hôn nhân giữa chị Tr và anh Đ đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr. Về con chung: Chị Tr yêu cầu được nuôi dưỡng 03 (ba) con chung cháu Nguyễn Hoàng Thiên Kh, sinh ngày 31/5/2011; Nguyễn Ngọc Minh Th, sinh ngày 20/10/2012; Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 01/12/2019. Anh Đ cũng đồng ý giao cả 03 (ba) con chung cho chị Tr nuôi dưỡng. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Kh, cháu Th, cháu M cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung. Anh Đ đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của chị Tr. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tr số tiền 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr, anh Đ xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; anh Đ phải chịu án phí do có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Ngọc Đ hiện đang cư trú tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Nguyên đơn chị Nông Thị Bích Tr, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr, anh Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Bích Tr, anh Nguyễn Ngọc Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22 tháng 02 năm 2011 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Chị Tr khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Đ, Tòa án thụ lý giải quyết ngày 01/10/2020 nên áp dụng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Chị Tr trình bày cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Tr được ly hôn với anh Đ. Anh Đ cũng thừa nhận cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đồng ý ly hôn với chị Tr. Do đó đã đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị Tr và anh Đ đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr, chị Tr được ly hôn với anh Đ.

[2.2] Về con chung: Chị Tr và anh Đ có ba con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Kh, sinh ngày 31/5/2011; Nguyễn Ngọc Minh Th, sinh ngày 20/10/2012; Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 01/12/2019. Ly hôn anh Đ đồng ý giao cả ba con chung cho chị Tr nuôi dưỡng. Con chung trên bảy tuổi (cháu Kh, cháu Th) cũng có nguyện vọng được sống với chị Tr. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu Kh, cháu Th và cháu M cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung. Anh Đ đồng ý với yêu cầu cấp dưỡng của chị Tr. Do đó anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000 đồng/tháng/01con kể từ ngày tuyên án.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr và anh Đ trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật. Anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch do có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 147, 220, 228, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị Bích Tr.

1. Chị Nông Thị Bích Tr được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Thiên Kh, sinh ngày 31/5/2011; Nguyễn Ngọc Minh Th, sinh ngày 20/10/2012; Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 01/12/2019 cho chị Nông Thị Bích Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Ngọc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng/01 con kể từ ngày tuyên án (28/4/2021) cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ khi chị Nông Thị Bích Tr có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh Nguyễn Ngọc Đ chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Ngọc Đ.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung: Chị Tr và anh Đ khai không có tài sản chung.

5. Về nợ chung: Chị Tr và anh Đ khai không có nợ chung.

6. Về án phí:

6.1 Chị Nông Thị Bích Tr phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005697 ngày 25/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị Tr đã nộp xong án phí.

6.2 Anh Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch do có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

7. Báo cho chị Tr, anh Đ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số 19 ngày 22/02/2011)
- VKSND H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Phát

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

